



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương
ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522
Website: www.biwase.com.vn Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
14/10/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,99 - 7,03	0,11 - 0,12	0,51 - 0,53
		Dĩ An 2	6,78 - 6,83	0,13 - 0,14	0,51 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		6,81 - 6,85	0,18 - 0,19	0,46 - 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,13	0,2 - 0,25	0,44 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,15 - 7,18	0,61 - 0,67	0,62 - 0,63
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,68 - 7,73	0,1 - 0,11	0,4 - 0,42
15/10/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,78 - 6,79	0,12 - 0,13	0,51 - 0,53
		Dĩ An 2	6,91 - 7,02	0,08 - 0,1	0,53 - 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		6,86 - 6,91	0,18 - 0,25	0,46 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,11	0,2 - 0,27	0,51 - 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 - 7,08	0,41 - 0,48	0,45 - 0,49
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,75	0,1 - 0,11	0,44 - 0,45
16/10/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,77 - 6,78	0,11 - 0,14	0,54 - 0,56
		Dĩ An 2	6,82 - 6,84	0,08 - 0,1	0,54 - 0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 - 6,93	0,18 - 0,25	0,43 - 0,46
	CNCN Nam Tân Uyên		7,1 - 7,12	0,2 - 0,28	0,56 - 0,61
	CNCN Thủ Dầu Một		6,91 - 6,95	0,42 - 0,44	0,51 - 0,57
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,76	0,11 - 0,12	0,42 - 0,43

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
17/10/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,98	0,12 - 0,14	0,52 - 0,55
		Dĩ An 2	6,74 - 6,78	0,13 - 0,14	0,55 - 0,56
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 - 6,92	0,17 - 0,18	0,41 - 0,44
	CNCN Nam Tân Uyên		7,11 - 7,12	0,2 - 0,24	0,48 - 0,53
	CNCN Thủ Dầu Một		6,86 - 6,92	0,26 - 0,31	0,41 - 0,44
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,71 - 7,75	0,1 - 0,12	0,42 - 0,43
18/10/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,82 - 6,85	0,05 - 0,06	0,53 - 0,56
		Dĩ An 2	6,78 - 6,82	0,11 - 0,14	0,61 - 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 - 6,92	0,18 - 0,26	0,51 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,14 - 7,16	0,2 - 0,26	0,47 - 0,51
	CNCN Thủ Dầu Một		7,21 - 7,27	0,41 - 0,46	0,42 - 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,75	0,1 - 0,13	0,41 - 0,44
19/10/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,97 - 7,02	0,12 - 0,13	0,53 - 0,55
		Dĩ An 2	6,83 - 6,89	0,12 - 0,14	0,47 - 0,51
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 - 6,86	0,18 - 0,24	0,51 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,1 - 7,13	0,2 - 0,23	0,45 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		6,98 - 7,02	0,25 - 0,31	0,61 - 0,66
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,76	0,09 - 0,1	0,43 - 0,45